

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**
Địa chỉ trụ sở chính: **02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi**
Điện thoại: **0255 3726 110**
Fax: **0255 3822 843**

I. Cổ phiếu dự kiến phát hành

1. Tên cổ phiếu phát hành: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi**
2. Vốn điều lệ: **2.925.746.090.00 đồng**
3. Số lượng cổ phiếu lưu hành (trước thời điểm phát hành): **292.574.609 cổ phiếu**
4. Số lượng cổ phiếu quỹ (trước thời điểm phát hành): **0 cổ phiếu**
5. Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông**
6. Mã chứng khoán: **QNS**
7. Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/cổ phiếu**
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **58.514.921 cổ phiếu**
9. Mục đích phát hành: **Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**
10. Ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: **10/05/2019**
11. Ngày đăng ký cuối cùng: **10/05/2019**
12. Ngày dự kiến giao dịch cổ phiếu phát hành: **20/06/2019**

II. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối: **58.513.854 cổ phiếu**
2. Số cổ đông được phân phối: **4.143 cổ đông**
3. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. Tổng số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu được coi như số lượng cổ phiếu chưa phát hành và được ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối để lại năm sau.
4. Tổng số cổ phiếu hiện tại (ngày 16/5/2019), trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu lưu hành: **351.088.463 cổ phiếu**
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu**

III. Tài liệu gửi kèm

Nghị quyết số 15/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Đường Quảng Ngãi có thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ.

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



Đỗ Thành Đăng

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
(Ngày 30/3/2019)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ngày 30/3/2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 30/3/2019 tại Hội trường Công ty CP Đường Quảng Ngãi với sự có mặt của 219 Đại biểu cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 226.759.952 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; đại diện 1.473/4.279 cổ đông được triệu tập theo danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 14/02/2019.

Sau ½ ngày làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn, nghiêm túc và hiệu quả; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

A. ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CÁC NỘI DUNG SAU:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
Tổng doanh thu	Triệu đồng	8.218.525	8.400.000
Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	1.405.303	240.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	1.240.351	199.200
Lãi chia cổ tức	Triệu đồng	1.024.011	
Tỷ lệ cổ tức	%	35	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: 226.340.472 CP, đạt tỷ lệ: 99,82% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

II. Báo cáo của Ban kiểm soát

(Tổng số phiếu tán thành: 226.340.472 CP, đạt tỷ lệ: 99,82% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

III. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán

(Tổng số phiếu tán thành: 226.340.472 CP, đạt tỷ lệ: 99,82% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IV. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận 2018 sau thuế trên BCTC hợp nhất	1.240.351.197.619
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2018:	1.110.835.707.333
1.	Trích lập các Quỹ năm 2018	86.824.583.833
	Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	62.017.559.881
	Quỹ khen thưởng (1% LNST), phúc lợi (1% LNST)	24.807.023.952
2.	Chia cổ tức cho các cổ đông	1.024.011.123.500
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ là 15% VDL	438.861.913.500
	- Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ là 20% VDL	585.149.210.000
III	Lợi nhuận năm 2018 chưa phân phối để lại	129.515.490.286
IV	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	1.212.674.093.681
V	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	1.342.189.583.967

2. Chi trả cổ tức còn lại năm 2018 bằng tiền:

- Tỷ lệ thực hiện: 5%
- Đối tượng nhận cổ tức bằng tiền: Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): 19/4/2019.
- Ngày thanh toán: 09/5/2019.

(Tổng số phiếu tán thành: 226.303.391 CP, đạt tỷ lệ: 99,8% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

V. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- | | |
|---------------------------|---|
| 1. Tên tổ chức phát hành: | Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi |
| 2. Tên chứng khoán: | Cổ phiếu Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi |
| 3. Loại chứng khoán: | Cổ phiếu phổ thông |
| 4. Mệnh giá chứng khoán: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 5. Vốn điều lệ: | 2.925.746.090.000 đồng |
| 6. Số lượng cổ phiếu: | 292.574.609 cổ phiếu |

7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 292.574.609 cổ phiếu

8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 64.366.413 cổ phiếu

9. Giá trị phát hành theo mệnh giá: 643.664.130.000 đồng

10. Đối tượng phát hành:

- Cổ đông hiện hữu, đối với trường hợp trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Cán bộ quản lý và người lao động, đối với trường hợp phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.

11. Phương thức phát hành:

11.1. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 58.514.921 cổ phiếu
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: 585.149.210.000 đồng
- Nguồn vốn phát hành: từ lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2018
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Hình thức phát hành: cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Tỷ lệ thực hiện 20%, tương ứng tỷ lệ 10:2; nghĩa là mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu 10 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 02 cổ phiếu phát hành thêm.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ (Ví dụ: Cổ đông có 17.609 CP sẽ được nhận 3.521 CP). Tổng số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu được coi như số lượng cổ phiếu chưa phát hành và được ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối để lại năm sau.

- Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Ủy quyền cho HĐQT:

- + Xây dựng phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng qui định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành sau khi nhận được các phê duyệt của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- + Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- + HĐQT phải đảm bảo tỷ lệ thực hiện quyền theo qui định.

11.2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

- Căn cứ triển khai: **Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2018** đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2018.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Số lượng cổ phiếu phát hành: **5.851.492** cổ phiếu
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: **58.514.920.000** đồng
- Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Ủy quyền cho HĐQT:

+ Hội đồng quản trị quyết định Phương án phát hành chi tiết gồm xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, giá phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không được mua hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

+ Lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành

+ Việc xây dựng phương án phát hành phải căn cứ theo nội dung “**Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2018**” đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2018.

12. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

13. Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty CP Đường Quảng Ngãi, như sau:

- Điều chỉnh tăng vốn điều lệ:

+ Vốn điều lệ trước khi điều chỉnh: 2.925.746.090.000 đồng

+ Vốn điều lệ dự kiến sau khi điều chỉnh: 3.569.410.220.000 đồng

Vốn điều lệ thực tế sau khi điều chỉnh tại thời điểm làm thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được căn cứ vào báo cáo kết quả phát hành và số vốn thực tế phát hành được.

- Sửa đổi Điều 6 - Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi phù hợp theo Luật Doanh nghiệp 2014.

- Giao cho Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo các qui định của pháp luật hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: 225.510.150 CP, đạt tỷ lệ: 99,45% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VI. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty

- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- **Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2019 so với năm 2018 tăng $\geq 10\%$.

- **Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2019 so với năm 2018 tăng $\geq 20\%$.

- **Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2019 so với năm 2018 tăng $\geq 30\%$.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình

- **Đối tượng:** những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động mà Hội đồng Quản trị nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.

- **Tổng số lượng người lao động được lựa chọn:** Không quá 50 người.

4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2019 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)

b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.

c- *Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.*

d- *Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.*

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như: *môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...*

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2019.

6. Hạn chế chuyển nhượng

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (*trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết, ...*) thì Công Đoàn Công ty – tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch HĐQT thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phần vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

(Tổng số phiếu tán thành: 225.305.366 CP, đạt tỷ lệ: 99,36% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VII. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Doanh thu:	8.400.000	triệu đồng
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	240.000	triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN:	199.200	triệu đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2019	Đồng	3.569.410.220.000
2	Tổng số lượng cổ phần	CP	356.941.022
3	Lợi nhuận trước thuế trên BCTC HN	Đồng	240.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	40.800.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC HN	Đồng	199.200.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	1.342.189.583.967
7	Trích lập các quỹ năm 2019	Đồng	7.968.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)	Đồng	5.976.000.000
	Quỹ khen thưởng (0,5% LNST)	Đồng	996.000.000
	Quỹ phúc lợi (0,5% LNST)	Đồng	996.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2019 chia cổ tức cho các cổ đông	Đồng	1.533.421.583.967
9	Tỷ lệ cổ tức (% VDL)		≥ 15%

(Tổng số phiếu tán thành: 205.632.001 CP, đạt tỷ lệ: 90,68% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VIII. Phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty

(Tổng số phiếu tán thành: 226.176.591 CP, đạt tỷ lệ: 99,74% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IX. Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi

1. Điều chỉnh tại Khoản 2- Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Điều lệ năm 2018 : Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất **năm (05) ngày** làm việc trước ngày họp.

Đề nghị điều chỉnh : Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất **ba (03) ngày** làm việc trước ngày họp.

2. Bổ sung vào Điều 35: **Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty – tại Khoản 3 nội dung:**

“Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho cá nhân và/hoặc tổ chức khác thực hiện các công việc liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của mình tùy theo nhu cầu vào từng thời điểm.”

3. Giao cho Chủ tịch Hội Đồng Quản trị Công ty hoàn chỉnh toàn văn Điều Lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi (Điều lệ năm 2019) và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để đăng ký với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng các qui định pháp luật hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: 226.213.672 CP, đạt tỷ lệ: 99,76% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

X. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

1 – Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Địa chỉ: Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

2 – Công ty TNHH PWC Việt Nam

Địa chỉ: 29 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

3 – Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 46 Tòa tháp Keangnam, Ha Noi Landmark Tower, tòa nhà 72, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 theo quy định hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: 225.462.972 CP, đạt tỷ lệ: 99,43% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

B. TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Nghị quyết này đã được biểu quyết theo từng nội dung của Báo cáo và phương án, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết thông qua với số phiếu nhất trí 100% và có hiệu lực kể từ ngày 30/3/2019. Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi Nghị quyết này đến tất cả cổ đông hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của công ty www.qns.com.vn trong vòng 24 giờ kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

2. Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung các quyết định đã nêu trong Nghị quyết này; đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 ^{arl}
CHỦ TỌA ĐH – CHỦ TỊCH HĐQT**



Võ Thành Đàng

